

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST

Ngày 10-9-2019

V/v Tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Thắm Văn Minh.

2, Ông Nguyễn Ngọc Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lò Thị M, sinh năm 1992. Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Sảng, xã Chiềng Ngâm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn:* Anh Phùng Quốc H, sinh năm 1989. . Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 2, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của nguyên đơn chị Lò Thị M trình bày: Chị và anh Phùng Quốc H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng ngày 16 tháng 01 năm 2017, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống ở nhà bố mẹ đẻ Huy tại xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 19 ngày, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H hay đánh chửi, ngày 03/02/2017 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay hai bên không còn quan tâm đến nhau. Hiện tại anh H đang đi điều trị tâm thần tại bệnh viện tâm thần tỉnh Phú Thọ.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H để ổn định cuộc sống.

Do anh H không đến Tòa án, khi Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương và gia đình để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật và yêu cầu anh H làm bản tự khai, tham gia phiên hòa giải để trình bày quan điểm về việc chị M xin ly hôn nhưng anh H không có mặt. Nay anh H có đơn xin xử vắng mặt.

Về con chung: Chị M xác nhận vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị M không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn anh H không đến Tòa án và có đơn xin xử vắng mặt. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị M được ly hôn anh H; Về con chung không có con chung, Về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H, chị M để hòa giải nhưng, khi chị M có mặt thì anh H vắng mặt, nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành làm việc với UBND xã Ngọc Đồng thì được biết Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H hay đánh chửi chị M, ngày 03/02/2017 chị M đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay hai bên không còn quan tâm đến nhau. Tình cảm vợ chồng giữa chị M và anh H thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nay chị M xin ly hôn anh H, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho cả hai bên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị M và anh Phùng Quốc H tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng ngày 16 tháng 01 năm 2017; như vậy chị M và anh H kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, đây là một hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 19 ngày, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H hay đánh chửi, ngày 03/02/2017 chị M đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay hai bên không còn quan tâm đến nhau. Do anh H không đến Tòa án để tham gia hòa giải, nên không tiến hành hòa giải được.

Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị M và anh H như chị M trình bày là đúng. Tình cảm vợ chồng giữa chị M và anh H thực sự không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho chị M được ly hôn anh H. Xét thấy: Việc chị M xin ly hôn là đúng với thực tế, có căn cứ, nên cần xử cho chị M được ly hôn anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh H cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án. Như vậy anh H đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Anh H có đơn xin xử vắng mặt, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị M xác định vợ chồng chị và anh H không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị M xác định vợ chồng chị và anh H không có tài sản chung, công nợ, công sức, nên không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; Điểm a, b khoản 2 điều 227, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị M được ly hôn anh Phùng Quốc H.

2. Về án phí: Chị Lò Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001087 ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho chị M và anh H vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;

TÒA

- Chi cục THADS huyện Yên Lập;

- UBND xã Ngọc Đồng;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án;

- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN**

Hoàng Văn Mẫu

